

Số: /SNN-TL

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2022

V/v nghiên cứu, giải pháp và thực hiện các đề xuất, kiến nghị tại Hội nghị sơ kết công tác lãnh đạo của Tỉnh ủy 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Kính gửi: Ban cán sự Đảng UBND tỉnh.

Thực hiện Công văn số 525-CV/BCSD ngày 26/7/2022 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về việc nghiên cứu, giải pháp và thực hiện các đề xuất, kiến nghị tại Hội nghị sơ kết công tác lãnh đạo của Tỉnh ủy 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Sau khi nghiên cứu, để đảm bảo tiêu thoát nước triệt để cho toàn bộ lưu vực, Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng báo cáo và đề xuất Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh một số nội dung sau:

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND huyện Việt Yên và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ các đô án quy hoạch đã được duyệt, nghiên cứu rà soát tổng thể hướng tiêu, lưu lượng tiêu (gồm nước mưa và nước thải), kích thước đường ống thoát nước trong các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, dịch vụ, dân cư và vị trí đầu nối vào hệ thống kênh tiêu chính của các trạm bơm Cống Bún, Trúc Tay và Quang Biểu, làm cơ sở để tổ chức thực hiện khảo sát, lập phương án tiêu thoát nước tổng thể cho toàn bộ lưu vực.

2. Đánh giá khái quát về năng lực tiêu thoát nước của hệ thống các công trình đầu mỗi trạm bơm, hệ thống kênh tiêu chính và đề xuất kiến nghị:

- Hệ thống các trạm bơm: Cống Bún (nâng cấp năm 2003 với quy mô 112.000 m³/h), Quang Biểu (xây dựng năm 2005 với quy mô 16.200 m³/h) và trạm bơm Trúc Tay (nâng cấp năm 1999 trên cơ sở máy cũ lắp đặt năm 1976 với quy mô 34.000 m³/h; năm 2015 xây dựng thêm nhà máy mới với quy mô 64.000 m³/h). Mặt khác, nhiệm vụ thiết kế hệ thống các công trình đầu mỗi trạm bơm và hệ thống kênh đã có là tiêu thoát nước phục vụ cho phát triển nông nghiệp, chưa đề cập tới nhiệm vụ tiêu thoát nước cho các khu, cụm công nghiệp, đô thị, dịch vụ như hiện nay (đặc biệt là hệ thống kênh tiêu dẫn nước không được đầu tư nâng cấp). Để đáp ứng yêu cầu tiêu thoát nước cho toàn bộ các khu, cụm công nghiệp, đô thị và dịch vụ trong lưu vực theo quy hoạch tỉnh rất cần thiết phải đầu tư nâng cấp quy mô công suất các trạm bơm và hệ thống kênh dẫn đồng bộ, đồng thời nghiên cứu bổ sung đầu tư xây dựng mới trạm bơm tiêu Cống Đầm (đồng thời với trạm bơm Cống Bún) xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang với quy mô dự kiến khoảng 70.000 m³/h nhằm tăng cường năng lực tiêu thoát nước cho lưu vực, chi tiết danh mục đề xuất có phụ lục kèm theo;

- Bố trí nguồn kinh phí và giao cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh tổ chức thực hiện khảo sát, đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng trạm bơm tiêu và kênh tiêu chính để tiêu thoát nước cho lưu vực tiêu của các trạm bơm Trúc Tay, Quang Biểu huyện Việt Yên và trạm bơm Cống Bún, Cống Đầm thành phố Bắc Giang.

Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng báo cáo và đề xuất Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh
- PCT UBND tỉnh: Lê Ô Pích (báo cáo);
- VP UBND tỉnh
- Giám đốc Sở
- PGĐ Sở Nguyễn Văn Dĩnh;
- Chi cục Thủy lợi.
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Dĩnh

PHỤ LỤC 1: DỰ KIẾN QUY MÔ CÔNG SUẤT CÁC TRẠM BƠM TIÊU

(Kèm theo Công văn số /SNN-TL ngày tháng 8 năm 2022

của Sở Nông nghiệp và PTNT)

STT	Tên trạm bơm tiêu	Địa điểm xây dựng	Năm xây dựng (Cải tạo, nâng cấp)	Diện tích tiêu (ha)	Công suất hiện trạng (m ³ /h)	Dự kiến công suất sau đầu tư (m ³ /h)
1	Xây mới trạm bơm Trúc Tay cũ	Xã Vân Trung, Việt Yên	1999	2.157	34.000	78.000
2	Xây mới TB Quang Biều	Xã Quang Châu, Việt Yên	2005	855	16.200	56.500
3	Cải tạo, nâng cấp TB Cống Bún	Xã Đồng Sơn, TP Bắc Giang	2003	5.576	112.000	368.517
4	Xây dựng mới trạm bơm Cống Đầm	Xã Đồng Sơn, TP Bắc Giang		1.060		70.000

PHỤ LỤC 2: DỰ KIẾN QUY MÔ HỆ THỐNG KÊNH TIÊU CHÍNH

(Kèm theo Công văn số /SNN-TL ngày tháng 8 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

STT	Tên kênh	Chiều dài (km)	Lưu lượng thiết kế hiện trạng (m ³ /s)	Dự kiến lưu lượng sau đầu tư (m ³ /s)
1.	Kênh tiêu T1 trạm bơm Trúc Tay	3,676	9,6	22,0
2	Kênh tiêu T2 trạm bơm Trúc Tay	1,556	3,16	18,3
3	Kênh tiêu TQ1 trạm bơm Quang Biều	1,585	2,5	8,3
4	Kênh tiêu TQ2 trạm bơm Quang Biều	1,0	2,27	7,3
5	Kênh tiêu trạm bơm Cống Bún	8,5	31,1	95,0
6	Kênh tiêu trạm bơm Cống Đầm	7,5		15,5